TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1064/2019/QĐST-VHNGĐ	*B, ngày 01 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, khoản 1 Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1349/2019/TLST-VHNGĐ, 21/6/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Anh **Lê Vũ B**, sinh năm 1988.

Chị **Trần Yến N**, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: Tổ 3, khu 1, ấp Phước Hội, xã Long Hưng, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Vũ B và chị Trần Yến N tự nguyện kết hôn với nhau, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã Long Hưng, thành phố B cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/7/2013 nên căn cứ các Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nay anh B và chị Nhxác định vợ chồng có mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố B công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Bảo T, sinh ngày 05/4/2013 và cháu Lê Thùy Tr, sinh ngày 25/11/2014. Ly hôn, anh B và chị Nh thống nhất giao cháu Tr cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Lê Vũ B và chị Trần Yến Nh mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí 300.000đ anh B, chị Nhđã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0008520 ngày 21/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Vũ B, sinh năm 1988 và chị Trần Yến Nh, sinh năm 1995 thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh B và chị Nh, giao cháu Tr cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh B, chị Nh được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản anh B, chị Nh thực hiện quyền này. Trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền xin thay đổi vị trí nuôi con, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Lê Vũ B và chị Trần Yến Nh mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí 300.000đ anh B, chị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0008520 ngày 21/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Đào